

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Đính kèm Quyết định số: 274/QĐ- THCSKS ngày 31/5/2025 của trường THCS Kim sơn)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán thu	247,674,000	247,674,000	0	
A	Tổng số thu	247,674,000	247,674,000	0	
1	Số thu phí, lệ phí	0	0		
1.2	Học phí		0	0	
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
3	Thu sự nghiệp khác	418,554,000	418,554,000		
3.1	Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	0	0	0	
3.1.1	Tiền trông xe đạp học sinh		0	0	
3.1.2	Tiền dạy thêm học thêm	0	0	0	
3.1.5	Tiền CSSKBD	0	0	0	
3.1.6	Tiền ốm đau thai sản	0	0	0	
3.1.7	Tiền dạy thêm học thêm	0	0	0	
3.2	Thu sự nghiệp khác trong năm	418,554,000	418,554,000	0	
3.2.1	Tiền trông xe đạp học sinh	108,000,000	108,000,000	0	
3.2.2	Tiền dạy thêm học thêm	310,554,000	310,554,000	0	
B	Chi từ nguồn thu được để lại				
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0	0	
1.1	Học phí	0	0		
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	418,554,000	418,554,000		
2.1	Tiền trông giữ, QL xe đạp học sinh	86,400,000	86,400,000	0	
	Tiền trông giữ, QL xe đạp học sinh	6,480,000	6,480,000		
	Tiền thuế	10,800,000	10,800,000		
	Tiền đồ dùng vật tư , CSVC	4,320,000	4,320,000		
	Tiền GV trực tiếp dạy thêm học thêm buổi chiều	245,750,400	245,750,400	0	
	Tiền quản lý dạy thêm học thêm buổi chiều	32,190,500	32,190,500		

2.2	Nộp thuế	6,211,080	6,211,080		
	Chi khác (vệ sinh lớp học)	10,433,960	10,433,960		
	Mua hóa đơn	457,560	457,560		
	Tiền CSVC	15,510,500	15,510,500		
C	Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	0	0	<i>o</i>	
	Tiền học phí		0	<i>o</i>	
	Tiền tin học	0	0	<i>o</i>	
1	Tiền trông xe đạp học sinh	0	0	<i>o</i>	
2	Tiền dạy thêm học thêm	0	0	<i>o</i>	

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu